

Số: 395/KH-THPTCT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức thi đua, khen thưởng năm học 2023- 2024

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi Khoản 4, Điều 40 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân chia cụm, khối thi đua thuộc Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023;

Căn cứ Công văn số 77/UBND-VX ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Hướng dẫn số 6311/HD-SGDĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2023 - 2024;

Trường Trung học phổ thông Cần Thạnh xây dựng kế hoạch thi đua trong năm học 2023 - 2024 như sau:

A. MỤC ĐÍCH- NGUYÊN TẮC

I. MỤC ĐÍCH

Nhằm động viên, khích lệ, khen thưởng các cá nhân, tập thể đạt thành tích tốt trong năm học 2023 – 2024.

II. NGUYÊN TẮC THI ĐUA

Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển nhà trường.

Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích trong các phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua;

Khen thưởng phải chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng.

B. HÌNH THỨC TỔ CHỨC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

I. THI ĐUA CÁ NHÂN

1. Đối tượng

Toàn thể CB - GV - NV trong Trường Trung học phổ thông Cần Thạnh.

2. Nội dung

Thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

3. Thời gian

- Thời gian thực hiện thi đua: Từ ngày phát động thi đua đến hết năm học 2023 - 2024.

- Thời gian đăng ký thi đua trên phần mềm: **hạn chót 30/11/2023.**

4. Các danh hiệu thi đua thường xuyên

4.1. Lao động tiên tiến

4.1.1. Điều kiện:

- + Có đăng ký danh hiệu LĐTT;
- + Được đánh giá viên chức đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- + Được Hội đồng thi đua khen thưởng biểu quyết từ 70% trở lên

4.1.2. Tiêu chuẩn

Đạt 4 tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất, chất lượng cao

- Đối với giáo viên:

+ Kết quả về giảng dạy, chủ nhiệm phải đạt yêu cầu với chỉ tiêu đã đăng ký hoặc tỉ lệ đã đạt của khối;

+ Thực hiện đúng quy định chuyên môn: Thực hiện phân phối chương trình, hồ sơ sổ sách, nộp đề đúng thời gian, thao giảng, dự giờ, chấm trả bài, thống kê, vào điểm, sửa điểm trong sổ điểm điện tử,..

- Đối với nhân viên:

- + Thực hiện công việc được phân công hiệu quả, kịp thời.
- + Đảm bảo ngày giờ công theo quy định.
- + Phối hợp tốt trong công việc và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Tham gia các hoạt động chung, các hoạt động phong trào.

b) *Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ - các hoạt động xã hội, tích cực tham gia các phong trào thi đua;*

c) *Tham gia đầy đủ việc học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ khi được phân công;*

d) *Có đạo đức, lối sống lành mạnh.*

*** Lưu ý:**

- Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, trong công tác phòng cháy chữa cháy bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến”, để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

- Đối với cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các trường hợp: không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Cá nhân được xét lao động tiên tiến cuối năm học, được đánh giá viên chức đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4.2. Chiến sĩ thi đua cơ sở

4.2.1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên

a. Điều kiện:

- Có đăng ký danh hiệu chiến sĩ thi đua (CSTD);
- Đạt danh hiệu lao động tiên tiến (LĐTT);
- Có sáng kiến đạt loại tốt, có phạm vi ảnh hưởng cấp Sở, ngành trở lên và được cấp trên công nhận;

- Có tỉ lệ biểu quyết của hội đồng thi đua từ 70% trở lên;

- Xếp loại viên chức: Xuất sắc

b. Tiêu chí:

- Có kết quả giảng dạy bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu phấn đấu, chỉ tiêu của khối mà giáo viên áp dụng sáng kiến;

- Có ít nhất 1 tiết thao giảng/1 năm học có sử dụng phương pháp dạy học tích cực và 1 chuyên đề báo cáo đề tài sáng kiến (nếu đề tài liên quan đến chuyên môn: thành phần tham dự giáo viên trong tổ, khuyến khích mời các tổ khác tham dự; nếu đề tài liên quan đến công tác chủ nhiệm: thành phần tham dự là giáo viên chủ nhiệm; đề tài liên quan đến công tác quản lý: thành phần ban lãnh đạo, tổ trưởng ...)

- Không có học sinh có tổng kết trung bình môn dưới 2,0 (đối với những môn đánh giá bằng điểm số) hoặc không có học sinh có tổng kết môn chưa đạt (đối với những môn đánh giá bằng nhận xét)

4.2.2. Đối với nhân viên

a. Điều kiện:

- Có đăng ký danh hiệu chiến sĩ thi đua (CSTD);
- Đạt danh hiệu lao động tiên tiến (LĐTT);
- Có sáng kiến đạt loại tốt, có phạm vi ảnh hưởng cấp Sở, ngành trở lên và được cấp trên công nhận;
- Có tỉ lệ biểu quyết của hội đồng thi đua từ 70% trở lên;
- Xếp loại viên chức: Xuất sắc

b. Tiêu chí:

Thực hiện 1 chuyên đề báo cáo đề tài sáng kiến (thành phần tham dự: ban lãnh đạo, thành viên trong tổ).

* **Lưu ý:** Nếu số lượng đăng ký quá 15% thì:

- Hội đồng thi đua xem xét loại khỏi danh sách trước khi đưa vào danh sách biểu quyết của Hội đồng thi đua khen thưởng nếu không đạt điều kiện và tiêu chí trên.

- Lấy từ trên xuống theo danh sách biểu quyết của Hội đồng thi đua, trong trường hợp có 2 hay nhiều người hơn cùng số phiếu mà phải lấy 1 người để đủ 15%, thì việc quyết định sẽ do Chủ tịch Hội đồng thi đua căn cứ xem xét thêm, như:

- + Kết quả kiểm nhiệm của giáo viên trong năm;
- + Những trường hợp đạt kết quả thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm học trước quá thấp so với tỉ lệ thành phố nếu vượt trội về thành tích trong năm học mới như có học sinh giỏi cấp thành phố hoặc đạt giáo viên giỏi cấp trường trở lên thì vẫn ưu tiên chọn.
- + Các thành tích được khen thưởng khác trong năm học.
- + Tham gia các hoạt động của công đoàn, đoàn thanh niên.

4.3. CSTD cấp Thành phố và các danh hiệu cao hơn

4.3.1. Điều kiện

- CSTD TP là một trong những người đạt CSTD cơ sở, có đăng ký chiến sĩ thi đua cấp thành phố, đã có 3 năm liên tiếp đạt CSTD CS (Năm thứ 3, có đủ tiêu chuẩn, tiêu chí và đã được Hội đồng thi đua biểu quyết đưa vào danh sách đề nghị CSTD.CS),

có sáng kiến thiết thực, được Hội đồng sáng kiến của thành phố công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố.

- Có tỉ lệ biểu quyết của hội đồng thi đua từ 90% trở lên;

4.3.2. *Tiêu chuẩn, tiêu chí:* giống chiến sĩ thi đua cơ sở.

*** Lưu ý:**

- Giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt giải không được dùng để thay thế sáng kiến (theo Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục).

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp nào thì được làm căn cứ để xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua ở cấp đó. 01 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học chỉ được xem xét đề nghị xét tặng 01 danh hiệu thi đua hoặc 01 hình thức khen thưởng theo quy định. (Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi Khoản 4, Điều 40 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND của UBND)

5. Thi đua – khen thưởng theo phong trào- các đợt

5.1. Thi đua làm tốt công tác chủ nhiệm

a) Đối tượng: Tất cả các giáo viên chủ nhiệm các khối.

b) Nội dung: Giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ của mình được giao, đạt được một số tiêu chí như sau:

- Duy trì sĩ số theo chỉ tiêu phân đầu của trường;
- Lớp xếp từ hạng thi đua hàng tuần được đánh giá cuối năm (tính từ khi thực hiện chấm thi đua);
- Học lực, hạnh kiểm;
- Tham gia hội họp về công tác chủ nhiệm (Kể cả giao ban đầu tuần), báo cáo...;
- Thực hiện hồ sơ về công tác chủ nhiệm: Sổ điểm, sổ chủ nhiệm, ...
- Tham gia phong trào chung của trường,...

***Lưu ý:**

- Các tiêu chí trên được đánh giá theo thang điểm, bảng điểm theo (**Phụ lục 1-kèm theo**), chọn các lớp đứng đầu mỗi khối để khen thưởng như sau:

+ Khối 12 10: chọn 3 lớp đứng đầu khối.

+ Khối 11: chọn 4 lớp đứng đầu khối.

- Mức thưởng (theo quy chế chi tiêu nội bộ): Hạng nhất (500.000 đồng/GV), hạng nhì (400.000 đồng/GV), hạng ba (300.000 đồng), khuyến khích (200.000đ).

5.2. Thi đua bồi dưỡng học sinh giỏi - Máy tính cầm tay – Olympic - Thể thao - GDQP, ... (Học lực - Văn thể mỹ)

a) Đối tượng: Giáo viên được phân công bồi dưỡng - Luyện tập.

b) Nội dung:

- Giáo viên trực tiếp ôn tập, bồi dưỡng cho học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố; luyện tập, ôn tập cho học sinh thi đấu ở các giải cấp thành phố. Nếu đạt các giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích thì được thưởng;

- Giáo viên hướng dẫn học sinh ôn tập, tham gia dự thi các kỳ thi máy tính cầm tay, nghiên cứu khoa học. Nếu đạt các giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích thì được thưởng:

c) Mức thưởng như sau(theo quy chế chi tiêu nội bộ)

- Giải Nhất (Huy chương vàng): 500.000 đ;
- Giải Nhì (Huy chương bạc): 400.000 đ;
- Giải Ba (Huy chương đồng): 300.000 đ;
- Giải Khuyến khích: 200.000 đ;

5.3. Thi đua trong công tác dạy tin học quốc tế (Mos): (Dành cho giáo viên cơ hữu)

a) Đối tượng: Giáo viên dạy tin học quốc tế.

b) Tiêu chí - Mức thưởng:

+ Đạt 80 – dưới 90% : 400.000 đồng/GV;

+ Đạt 90% trở lên : 500.000 đồng/GV;

(Tỉ lệ tính trên tổng số học sinh dự thi buổi đầu tiên, nếu học sinh thi lý thuyết, bỏ thực hành tính là học sinh thi Hồng)

5.4. Thi đua cho giáo viên ôn thi tốt nghiệp THPT

a) Đối tượng: Giáo viên được phân công ôn thi THPT, tính trên số học sinh giao khi ôn thi.

b) Tiêu chí – Mức thưởng:

- Giáo viên có tỉ lệ bằng hoặc cao hơn tỉ lệ chung của thành phố, trường đề nghị UBND huyện thưởng theo quy định;

- Trường thưởng:

+ Thưởng GVCN 12: Lớp có tỉ lệ tốt nghiệp 100%: 500.000đ

+ Giáo viên ôn thi tốt nghiệp THPT:

* Đạt 100%: 500.000đ

* Bằng hoặc cao hơn tỷ lệ chung thành phố: 400.000đ.

III. THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TẬP THỂ

1. Tập thể tổ: Thi đua các tổ trong nhà trường, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của tổ, chấp hành tốt các quy định chuyên môn và Điều lệ nhà trường THPT theo quy định.

1.1. Tiêu chí đánh giá: (Phụ lục 2 - kèm theo). Một số nhiệm vụ chính:

- Tổ phải đăng ký các danh hiệu tập thể tổ;
- Hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch của tổ đề ra;
- 100% giáo viên trong tổ thao giảng, dự giờ đúng quy định chuyên môn;
- 100% thành viên đạt Lao động tiên tiến trở lên (Không tính các cá nhân thử việc);
- Hợp chuyên môn tổ đúng quy định: 2 tuần/1 lần;
- Tổ phải có ít nhất một trong các hoạt động sau: chuyên đề, ngoại khóa, hội thảo, dạy theo định hướng STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học;
- Thực hiện đúng các quy định chuyên môn của Trường và Quy chế hoạt động tổ chuyên môn;

- Tham gia các hoạt động chung của trường, đoàn thể;

1.2. Được Hội đồng thi đua biểu quyết từ 70% trở lên;

1.3. Mức thưởng: (theo quy chế chi tiêu nội bộ)

+ Tổ đạt Xuất sắc mức thưởng 500.000đ/1 tổ;

+ Tổ đạt Tiên tiến, mức thưởng 400.000đ/1 tổ.

* **Lưu ý:** Đối với tổ văn phòng, tiêu chí đánh giá riêng theo bảng đánh giá thi đua của tổ văn phòng (**phụ lục 3 - kèm theo**)

2. Tập thể trường: Trường đề xuất lãnh đạo cấp trên về danh hiệu thi đua của tập thể trường:

- Tập thể lao động tiên tiến;
- Tập thể lao động xuất sắc;
- Cờ Thi đua thành phố.
- Bằng khen UBND Thành phố

IV. CÁC HÌNH THỨC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG KHÁC

Ngoài ra để động viên kịp thời các cá nhân có đóng góp tốt cho hoạt động, trong các phong trào thi đua yêu nước khác làm lợi cho tập thể, thường trực Hội đồng thi đua xem xét khen thưởng đột xuất, cho những đóng góp đó.

Mức thưởng theo từng trường hợp cụ thể do Hội đồng thi đua quyết định, nhưng không quá 0,3 lần mức lương cơ sở, các tổ, bộ phận đề xuất theo và nộp về Hội đồng thi đua khen thưởng./.

Nơi nhận:

- Chi ủy, lãnh đạo nhà trường;
- TV HĐTĐ, CTCD;
- Trang thông tin điện tử trường;
- Lưu VT.



Lương Văn Minh



PHỤ LỤC 1 BẢNG TÍNH ĐIỂM THI ĐUA GVCN

1. Duy trì sĩ số

- Lớp đạt chỉ tiêu (lấy kết quả cuối năm của trường để tính): 50 điểm;
- Nếu có học sinh bỏ học: Cứ 1 học sinh bỏ học: – 1 điểm.

2. Hội họp - Báo cáo: 50đ

- Thiếu báo cáo hoặc vắng họp 1 lần – 3 điểm;
 - Trễ họp hoặc nộp báo cáo trễ 1 lần – 1 điểm.
- (Không tính nghỉ có phép)

3. Lớp xếp hạng cuối năm (tính điểm thi đua hàng tuần)

- Hạng 1 : 50 điểm,
 - Dưới 1 hạng – 1 điểm.
- (Hàng tuần công khai chấm điểm tại bảng tin Đoàn TN)

4. Học lực/kết quả học tập - Hạnh kiểm/ kết quả rèn luyện

- Học lực/Kết quả học tập:
 - + Đạt 100%: 50 điểm;
 - + Cứ có 01 học sinh có học lực/Kết quả học tập chưa đạt: – 0,5 điểm.
 - Hạnh kiểm/ kết quả rèn luyện:
 - + Đạt 100% (khá, tốt) 50 điểm;
 - + Cứ có 01 học sinh đạt hạnh kiểm/ kết quả rèn luyện ở mức trung bình hoặc mức đạt trở xuống: – 0,5 điểm.
- (Xếp hạnh kiểm căn cứ trên bảng theo dõi của giám thị, quản lý học sinh)

5. Thực hiện hồ sơ chủ nhiệm

- Hoàn thành tất cả nhiệm vụ (sổ điểm, sổ chủ nhiệm, học bạ, hồ sơ kỷ luật “Nếu có học sinh vi phạm, có chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường thực hiện kỷ luật”,...): 40 điểm;
- Thiếu 1 loại hồ sơ: – 5 điểm
- Thực hiện trễ : – 2 điểm

6. Lớp CN tham gia các phong trào

- Tham gia đầy đủ 1 đợt phong trào: 30 điểm;
- Nếu thiếu 1 hoạt động: – 1 điểm;
- Đạt giải Nhất, nhì, ba, khuyến khích/ 1 thể loại (môn): + 1 điểm.

❖ Lưu ý:

- Hội thao quốc phòng – an ninh hoặc Hội khỏe phù đồng: có tham gia ít nhất 01 nội dung được tính trọn điểm.
- Nếu điểm 1 tiêu chí dưới $\frac{1}{2}$ điểm của tiêu chí đó thì không được tham gia xét tiếp.
- Sau khi thực hiện chấm điểm, chọn lớp Nhất, Nhì, Ba, khuyến khích của từng khối để khen thưởng.





PHỤ LỤC 2

BẢNG TÍNH ĐIỂM THI ĐUA TỔ CHUYÊN MÔN

I. PHẦN ĐIỂM CƠ BẢN

1. Kết quả giảng dạy: 30 điểm

- + Đạt: - Bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu phân đầu (trọn số điểm)
- + Chưa đạt: - từ 0,5 % – 2%, trừ 2 điểm;
- từ 2,1 % trở lên, mỗi 1% trừ 2 điểm.

2. Dự giờ: 10 điểm

- + Đạt: - 6 tiết / GV theo quy định (hưởng trọn số điểm)
- Cứ 1 GV trong tổ chưa đạt số tiết theo quy định thì trừ 2 điểm.

3. Thao giảng: 10 điểm

- Tất cả GV thực hiện đầy đủ theo quy định (hưởng trọn số điểm)
- Cứ 1 GV trong tổ chưa đạt số tiết theo quy định thì trừ 2 điểm.

4. Họp tổ chuyên môn: 20 điểm

- Tổ họp đầy đủ theo quy định 2 tuần 1 lần (hưởng trọn số điểm).
- Cứ thiếu 1 lần họp thì trừ 2 điểm.

5. Chuyên đề, ngoại khóa, hội thảo, dạy theo định hướng STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học: 20 điểm

- Tổ có thực hiện 01 trong các hoạt động trên (hưởng trọn số điểm)
- Thêm 1 trong các hoạt động trên thì cộng thêm 5 điểm;

Lưu ý: Không có thực hiện một trong các hoạt động trên thì không xét thi đua.

6. Nộp đề: 10 điểm

- Đúng thời gian hưởng trọn số điểm;
- Chậm thời gian trừ 2 điểm/1 lần.

7. Vào điểm- Sửa điểm trong sổ điểm điện tử: 10 điểm

- Vào điểm:
 - + Vào đủ, đúng thời gian quy định: hưởng trọn số điểm.
 - + Có giáo viên vào trễ sau lần kiểm tra theo quy định thì trừ 1 điểm/1 lớp. (Theo lịch thông báo ở phòng giáo viên)
- Sửa điểm:
 - + Sửa từ 03 lỗi trở xuống/ học kỳ (Tính chung cho tất cả các lớp mà 01 giáo viên giảng dạy): Không bị trừ điểm.
 - + Sửa từ 04 lỗi trở lên thì bị trừ điểm. (Từ lỗi thứ 04: cứ 03 lỗi thì trừ 01 điểm).

8. Chấm trả bài: 15 điểm

- + Đúng thời gian thì hưởng trọn số điểm;

+ Chậm trễ hơn thời gian quy định: Mỗi lớp chậm trừ 2 điểm.

9. Báo cáo: 10 điểm

+ Đúng thời gian hưởng trọn số điểm;

+ Chậm thời gian trừ 2 điểm/1 lần.

II. PHẦN CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH

10. Hoạt động công đoàn - đoàn thể:

+ Có tham gia các hoạt động CĐ, ĐTN theo kế hoạch, phân công: + 1đ

+ Tổ xếp loại Tổ CĐ xuất sắc: + 2đ

+ Tổ xếp loại tổ CĐ tốt: + 1,5đ

+ Tổ xếp loại tổ CĐ khá: + 1,0đ

11. Giáo viên dạy giỏi

+ Cứ 1 GV tham gia: + 1đ

+ Cứ 1 GV đạt giải: + 2đ

12. Có tổ chức bồi dưỡng thi học sinh giỏi, giải toán trên máy tính cầm tay Casio:
+ 2đ

13. Có học sinh đạt giải. (HSG TP, TDTT, ANQP, CASIO, NCKH):

+ Có học sinh đạt giải nhất (HCV): + 2đ

+ Có học sinh đạt giải nhì (HCB): + 1,5đ

+ Có học sinh đạt giải 3, KK (HCD): + 1,0đ

(Trong 01 môn dự thi nếu có nhiều học sinh đạt giải thì chỉ được cộng điểm ở mức cao nhất).

14. Danh hiệu cá nhân:

+ Tổ có mỗi cá nhân đạt CSTĐ CS: + 1,5đ

+ Tổ có mỗi cá nhân đạt CSTĐ TP: + 2đ

+ Tổ có mỗi cá nhân nhận Bằng khen của UBND TP, Bộ trưởng: + 2đ

+ Tổ có mỗi cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng: + 3đ

❖ Phương án xét thưởng:

1. Tổ có tổng số điểm từ 110 điểm đến 135 điểm (trên tổng số điểm cơ bản đã được quy định) thì được xét tổ tiên tiến.

2. Các tổ được công nhận danh hiệu tiên tiến (sau khi được HĐ thi đua biểu quyết) cộng với phần điểm khuyến khích, 03 tổ có tổng số điểm cao nhất sẽ được xét tổ xuất sắc.

LƯU Ý:

- Tổ phải đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm học (Tổ đạt danh hiệu tiên tiến, tổ đạt danh hiệu xuất sắc)

- Các tổ đủ điều kiện được xét tổ tiên tiến hoặc tổ xuất sắc, chỉ được công nhận danh hiệu tiên tiến hoặc xuất sắc khi đã được thông qua và được sự biểu quyết của Hội đồng thi đua.

- Không xét tổ tiên tiến hoặc cao hơn khi:

+ Không thực hiện một trong các hoạt động: Chuyên đề, ngoại khóa, hội thảo, dạy theo định hướng STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học;

+ Có giáo viên vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách trở lên;

+ Có tổ viên xếp loại HTNV trở xuống.

+ Có giáo viên không thực hiện thao giảng.

+ Có 01 trong 09 mục – Phần điểm cơ bản bị liệt (00 điểm)

- Tổ Văn phòng: sử dụng bảng tiêu chí riêng.



PHỤ LỤC 3
BẢNG TÍNH ĐIỂM THI ĐUA TỔ VĂN PHÒNG
(Chỉ áp dụng thi đua đối tượng là viên chức, người lao động lao động ND111,
không áp dụng hợp đồng khoán)

I. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

TT	NỘI DUNG các tiêu chí cho từng nhóm	Thang điểm (100)
I	Nhóm Hành chính (Kế toán; Giáo vụ; Y tế; Văn thư - lưu trữ; Kỹ thuật, Thư viện)	80
1	Mức độ hoàn thành công việc được giao (Khối lượng và chất lượng)	20
	+ Kế toán; Giáo vụ; Y tế; Văn thư - lưu trữ, Thư viện: Thực hiện các công việc về chuyên môn và theo yêu cầu của BLĐ.	15
	+ Kỹ thuật, quản lý đồ dùng dạy và học: sửa chữa điện – nước, quản lý phòng nghe nhìn, phòng chức năng ...	5
2	Thời gian hoàn thành công việc	10
	+ Kế toán; Giáo vụ; Y tế; Văn thư - lưu trữ, Thư viện: Hoàn thành công việc đúng tiến độ được giao, không có công việc chưa thực hiện đúng hạn	7
	+ Kỹ thuật, quản lý đồ dùng dạy và học: Hoàn thành công việc đúng tiến độ được giao, không có công việc chưa thực hiện đúng hạn	3
3	Đảm bảo ngày giờ công theo quy định (08 tiếng/ ngày). Cụ thể:	10
	+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.	
	+ Chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.	
	Thực hiện nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng, BLĐ phân công, tham gia đầy đủ các hoạt động do Đảng, Đoàn thể tổ chức	20
4	+ Kế toán; Giáo vụ; Y tế; Văn thư - lưu trữ, Thư viện	15
	+ Kỹ thuật, quản lý đồ dùng dạy và học	5

	Nghiêm túc thực hiện đúng nội quy, quy chế, quy định của đơn vị	10
5	Giữ gìn đoàn kết nội bộ, phối hợp tốt với các bộ phận liên quan	10
6	+ Phối hợp tốt trong công việc với các bộ phận liên quan	5
	+ Giữ gìn đoàn kết nội bộ	5
	Nhóm bảo vệ - lao công	20
II.	Bảo vệ	10
1.	- Bảo vệ tốt tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường, đảm bảo	5
	- Bảo đảm ngày giờ công làm việc (theo lịch và quy định trong ca trực) và đánh trống báo giờ theo đúng thời gian quy định.	1
	- Thực hiện việc tưới cây, chăm sóc cây xanh, cắt cỏ. Đảm bảo việc tiết kiệm điện, nước, đèn, quạt trong nhà trường.	2
	- Phối hợp tốt trong ca trực, phối hợp tốt trong công việc với các nhóm khác trong tổ. Giữ gìn đoàn kết nội bộ và thực hiện các công việc khác do BGH phân công.	2
	Nhóm lao công - Phục vụ	10
2	- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ toàn trường (từ ngoài sân cho đến các phòng làm việc, các phòng chức năng và nhà vệ sinh).	4
	- Bố trí đầy đủ giấy vệ sinh, nước rửa tay... trong các nhà vệ sinh.	3
	- Phối hợp tốt trong công việc với bảo vệ và nhóm hành chính, giữ gìn đoàn kết nội bộ, thực hiện các công việc khác do BLĐ phân công	2
	- Đảm bảo ngày giờ công theo quy định. Cụ thể: + Sáng: Từ 6 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút + Chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút	1
	Tổng cộng	100

*** PHÂN ĐIỂM TRỪ**

Nhóm	Nội dung	Điểm
Nhân viên	Về công tác chuyên môn: cá nhân nào bị BLD nhắc nhở và phê bình tại buổi họp Hội đồng sư phạm.	- 1/lần
	Về ngày giờ công: Tính từ 30 phút Cá nhân đi trễ và về sớm không xin phép:	- 0.5/lần
	Về công tác phối hợp trong công việc và giữ gìn đoàn kết nội bộ: Các cá nhân trong tổ để xảy ra trường hợp cãi vã có sự can thiệp từ BLD).	- 1/lần
Bảo vệ	- Đánh trống báo giờ không đúng thời gian quy định.	- 1/lần
	- Không đảm bảo thực hiện việc tưới cây, chăm sóc cây xanh, cắt cỏ ... Không có tinh thần tiết kiệm điện, nước, đèn, quạt trong nhà trường.	- 1/2lần
	- Các cá nhân không phối hợp tốt trong ca trực, trong công việc với các nhóm khác trong tổ.	-1/lần
	- Không giữ gìn đoàn kết nội bộ và không thực hiện các công việc khác do BGH phân công.	-1/lần
Nhóm lao công – phục vụ	- Không đảm bảo vệ sinh sạch sẽ toàn trường (từ ngoài sân cho đến các phòng làm việc, các phòng chức năng và nhà vệ sinh) bị nhắc nhở và phê bình tại Hội đồng sư phạm.	-1/lần
	- Không đảm bảo đầy đủ giấy vệ sinh, nước rửa tay... trong các nhà vệ sinh.	-1/2lần
	- Không phối hợp tốt trong công việc với bảo vệ và nhóm hành chánh	-1/lần
	- Mất đoàn kết nội bộ và không thực hiện các công việc khác do BGH phân công.	-1/lần
	- Không đảm bảo ngày giờ công theo quy định. Cụ thể: + Sáng: Từ 6 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút + Chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút	-0.5/lần

* PHÂN CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH

1. Hoạt động công đoàn - đoàn thể

- + Có tham gia các hoạt động CĐ, ĐTN theo kế hoạch, phân công: + 1đ
- + Tổ xếp loại Tổ CĐ xuất sắc: + 2đ
- + Tổ xếp loại tổ CĐ tốt: + 1,5đ
- + Tổ xếp loại tổ CĐ khá: + 1,0đ

2. Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật đem lại hiệu quả trong công việc hoặc có hành động dũng cảm cứu người, bảo vệ tài sản nhà trường: +2đ

3. Danh hiệu cá nhân

- + Tổ có mỗi cá nhân có giấy khen + 1đ
- + Tổ có mỗi cá nhân đạt CSTĐ CS: + 1,5đ
- + Tổ có mỗi cá nhân đạt CSTĐ TP: + 2đ
- + Tổ có mỗi cá nhân nhận Bằng khen của UBND TP, Bộ trưởng: + 2đ
- + Tổ có mỗi cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng: + 3đ

II. CÁCH XÉT THI ĐUA CUỐI NĂM HỌC

Xét thi đua tổ:

* *Tổ tiên tiến:*

- Đạt từ 70 điểm trở lên;
- Không có nhân viên vi phạm kỷ luật, bị nhắc nhở bằng văn bản;
- 100% nhân viên đạt loại khá trở lên (Kết quả đánh giá viên chức cuối năm)

* *Tổ xuất sắc:*

Tổ phải đạt danh hiệu tổ tiên tiến

Tổ đạt từ 85 điểm trở lên Có ít nhất 01 cá nhân được bằng khen từ các cơ quan ban ngành hoặc của Hiệu trưởng hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên.